TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN H** **THÀNH PHỐ H**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập- Tự do- Hạnh phúc
Số: 23/2024/QĐ- TA	*H, ngày 24 tháng 01 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
Áp dụng biện pháp xử lý hành chính Đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN H, THÀNH PHỐ H

*** Những người tiến hành phiên họp:**

-Thẩm phán: Bà H

-Thư ký: Bà Nguyễn Thanh Vân

Ngày 24 tháng 01 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận H, thành phố H, tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với hồ sơ đề nghị xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính thụ lý số 13/2024/ TLST-XLHC ngày 15 tháng 01 năm 2024 theo Quyết định mở phiên họp số 15/QĐ-TA ngày 17 tháng 01 năm 2024 đối với:

Trịnh Quốc C, sinh năm: 1976;CCCD: 033088004497; ngày cấp: 25/12/2022; nơi cấp: Cục CSQLHC về TTXH;

Nghề nghiệp: Không

HKTT: Tổ 6, G, phường T, quận H, H;

Cư trú: P303 CT2 X2 B, phường H, quận H, H.

Con ông: Trịnh Văn H; con bà: Phạm Thị H

Tiền án: Bản án số 277/1993/HSST ngày 27/7/1993 Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, thành phố H xử 06 tháng tội Trộm cắp tài sản công dân; Bản án số 73/1995/HSST ngày 07/3/1995 Tòa án nhân dân quận H, thành phố H xử 15 tháng tội Trộm cắp tài sản công dân; Bản án số 956/1996/HSST ngày 26/9/1996 Tòa án nhân dân thành phố H xử 30 tháng tội Trộm cắp tài sản công dân; Bản án số 892/1999/HSST ngày 21/6/1999 Tòa án nhân dân thành phố H xử 03 năm tội Trộm cắp tài sản công dân; Bản án số 119/2006/HSST ngày 21/4/2006 Tòa án nhân dân quận H, thành phố H xử 14 tháng tội Trộm cắp tài sản; Bản án số 41/2009/HSST ngày 30/10/2009 Tòa án nhân dân quận H, thành phố H xử 42 tháng tội Tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt

chất ma túy; Bản án số 481/2013/HSST ngày 30/12/2013 Tòa án nhân dân quận H, thành phố H xử 08 năm tội Tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt chất ma túy; Tiền sự: Tháng 8/1992 Công an phường T, quận H, H xử phạt hành chính bằng hình thức cảnh cáo về hành vi trộm cắp tài sản;

Hiện đang lưu trú tạm thời tại Cơ sở cai nghiện bắt buộc số IV H.

Vắng mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

1.Đại diện cơ quan đề nghị: Ông Nguyễn Tiết Cương- Phòng Lao động Thương binh và xã hội quận H, thành phố H.

2.*Đại diện Viện kiểm sát quận H*: Ông Hoàng Thanh Hải - Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY

*Anh Trịnh Quốc C bị Phòng lao động Thương binh và Xã hội quận H, thành phố H đề nghị đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc như sau:

Khoảng 11h30’ ngày 22/12/2023, công an phường H, quận H, H thực tổ chức xét nghiệm ma túy đối với Trịnh Quốc C. Kết quả C dương tính với ma túy.

Tiến hành ghi lời khai của C: C khai đã sử dụng ma túy từ năm 2011. Lần sử dụng ma túy gần nhất là ngày 18/12/2023.

Công an phường H đã tiến hành xác minh nhân thân của Trịnh Quốc C. Tại Phiếu kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy ngày 26/12/2023 – của Cơ sở cai nghiện ma túy số 2 đã kết luận Trịnh Quốc C nghiện ma túy loại Methamphetamine. Xác minh của Công an phường Hoàng Liệt đối tượng Trịnh Quốc C nhân thân có 07 tiền án và 01 tiền sự.

Trên cơ sở xác minh và đề xuất của Công an phường H, UBND phường H ra quyết định số 726/QĐ- QLNN ngày 28/12/2023 giao Trịnh Quốc C cho Cơ sở cai nghiện ma túy số 4 H lưu trú trong thời gian làm thủ tục đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cở sở cai nghiện bắt buộc.

Tại Công văn số 13/ĐN- CNBB ngày 12/01/2024, Phòng lao động Thương Binh và Xã hội quận H đã đề nghị Tòa án nhân dân quận H quyết định áp dụng đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Trịnh Quốc C.

*Tại phiên họp:

Trịnh Quốc C có đơn xin vắng mặt tại phiên họp.

Đại diện Phòng Lao động thương binh và Xã hội quận H, H giữ nguyên quan điểm đã đề nghị tại Công văn số 13/ ĐN- CNBB ngày 12/01/2024.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận H có quan điểm:

Hồ sơ đề nghị xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc của UBND phường H, quận H lập đảm bảo đúng thời hiệu quy định tại điểm d khoản 2 Điều 6 Luật xử lý vi phạm hành chính; hồ sơ đầy đủ tài liệu, chứng cứ theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 103 của Luật xử phạt vi phạm hành chính. Các văn bản tố tụng hành chính sau khi được ban hành đều được giao cho người bị đề nghị để họ thực hiện các quyền của mình theo quy định.

Tòa án thụ lý hồ sơ và mở phiên họp đúng thời hạn quy định tại khoản 3 Điều 12 và khoản 1 Điều 16 của Pháp lệnh số 09/2014/UBTVQH13 ngày 20/01/2014. Thành phần phiên họp đúng quy định và phù hợp với quyết định mở phiên họp. Thẩm phán thực hiện đầy đủ các bước tiến hành phiên họp.

Tại phiên họp đại diện Viện kiểm sát đề nghị Toà án xem xét, áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Trịnh Quốc C thời hạn từ 20 tháng đến 24 tháng.

Sau khi xem xét đánh giá khách quan, toàn diện những tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ, ý kiến của những người tham gia phiên họp.

XÉT THẤY

[1]. Trình tự thủ tục tố tụng:

Về Hồ sơ đề nghị xem xét, quyết định áp dụng biện pháp hành chính Đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Trịnh Quốc C đã đảm bảo đúng đối tượng quy định tại Điều 96 Luật xử lý vi phạm hành chính; đảm bảo thời hiệu quy định tại điểm d khoản 2 Điều 6 Luật xử lý vi phạm hành chính; đúng trình tự thủ tục, đầy đủ tài liệu, chứng cứ theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 103, Điều 104 của Luật xử lý vi phạm hành chính và Điều 40, Điều 41 Nghị định 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc;

[2]. Nội dung: Trịnh Quốc C đã sử dụng ma túy từ năm 2016. Lần sử dụng ma túy gần nhất của C là ngày 18/12/2023. C nhận thức được việc sử dụng trái phép ma túy của mình là hành vi bị pháp luật nghiêm cấm, xâm hại đến sự quản lý nhà nước về ma túy, xâm hại đến trật tự an toàn xã hội. Bản thân C đang là thanh niên có sức khỏe, trong độ tuổi lao động nhưng đã sử dụng ma

túy từ nhiều năm, đó cũng là nguyên nhân dân đến C đã nhiều lần thực hiện hành vi vi phạm pháp luật và bị Tòa án xét xử bằng bản án về các loại tội. Đến nay C bị lệ thuộc vào ma túy. Nếu tiếp tục để C ngoài xã hội, C sẽ càng lấn sâu vào nghiện hút và đó chính là cơ sở phát sinh các tệ nạn xã hội và bệnh tật. Vì vậy xét thấy cần thiết phải đưa Trịnh Quốc C vào trung tâm cai nghiện bắt buộc để cai nghiện và tạo điều kiện cho C có cơ hội học tập, lao động để trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ:

-Điều 6; 9; 95; 96; 103; 104; 105; 107 Luật xử lý vi phạm hành chính.

-Nghị định 116/2021/ NĐ-CP ngày 21/12/2021quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống ma túy, Luật Xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy.

-Khoản 1 Điều 3, Điều 22, Điều 23, Điều 30, Điều 31, Điều 32 Pháp lệnh trình tự thủ tục xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý vi phạm hành chính tại Toà án nhân dân năm 2014;

QUYẾT ĐỊNH

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Trịnh Quốc C.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 22 tháng, kể từ ngày 22/12/2023 là ngày Trịnh Quốc C vào lưu trú tại Cơ sở cai nghiện ma túy số 4- H.

3. Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày công bố Quyết định, Trịnh Quốc C được quyền khiếu nại, Phòng lao động Thương binh và Xã hội quận H có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát nhân dân quận H được quyền kháng nghị Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào có sở cai nghiện bắt buộc của Tòa án nhân dân quận H.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Phòng lao động Thương binh và Xã hội quận H, thành phố H; Cơ sở cai nghiện ma túy số 4 - H và Trịnh Quốc C có trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:
-Phòng LĐTB&XH quận H

-Cơ sở cai nghiện ma túy số 4- H;
- UBNDP H,
Quận H, H;
- Người bị đề nghị;
-Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

H